**TUẦN 18:** **BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Tiết 120 : ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I - TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của học sinh. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 85 - 90 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì I.

- Hiểu bài thơ *Đồng dao tặng mẹ tặng ba* là lời tâm sự của một bạn nhỏ ở nhà gửi ba mẹ để ba mẹ yên tâm làm việc; thể hiện cách hiểu đó bằng một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về bạn nhỏ trong bài thơ.

- Tìm được một số danh từ, động từ, tính từ trong bài thơ.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc, biết yêu quý giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt trong nói và viết từ hay đúng nghĩa

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  ……  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu: Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học, đọc diễn cảm trôi chảy, làm đúng hoàn thiện các bài tập theo yêu cầu.  - Cách tiến hành: | | |
| **A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**  **HS chơi Đố bạn: Nêu tên bài văn, bài thơ đã học ( làm việc cả lớp)**  - GV cho HS nhớ và nêu tên những bài văn, bài thơ đã học trong nửa cuối kì I.  - GV gọi HS trả lời.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung (nếu có)  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV cho HS luyện đọc các bài đã học, GV chuẩn bị thăm có ghi tên các bài văn, bài thơ để HS bốc thăm.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS nêu tên các bài văn, bài thơ đã được học.  + Các bài văn: *Ở vương quốc tương lai, theo đuổi ước mơ, người cô của bé Hương, kỉ niệm xưa, mảnh sân chung, ông Yết Kiêu, nhà bác học của đồng ruộng, ba nàng công chúa, tôn vinh sáng tạo, đón thần Mặt trời, để học tập tốt, chọn đường.*  + Các bài thơ: *Nếu chúng mình có phép lạ, anh đom đóm, buổi sáng đi học.*  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Đọc bài thơ “Đồng dao tặng mẹ tặng ba” và làm bài tập.**  **2.1. Hoạt động 1: làm việc nhóm 4.**  - GV cho HS ngồi theo nhóm 4 và đọc bài thơ.  - GV gọi HS đọc nối tiếp bài thơ.  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1.    - GV cho HS thảo luận nhóm 4, hoàn thành yêu cầu bài tập 1.  - GV gợi ý các nhóm nhớ lại thế nào là động từ, danh từ, tính từ để sắp xếp các từ cho chính xác.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng. | - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS đọc nối tiếp bài thơ.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm và hoàn thành bài tập 1.  + Động từ: ngủ, thức, cười, thuộc, buồn.  + Danh từ: gió, tóc, ngày.  + Tính từ: đen, trắng, khó, vắng vẻ.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. | |
| **2.2. Hoạt động 2: làm việc nhóm 2.**  - Gọi HS đọc câu hỏi bài tập 2.  - GV gọi HS nhắc lại thế nào là nhân hóa? Chúng ta đã được học những cách nhân hóa nào?  - GV cho HS thảo luận nhóm 2, hoàn thành yêu cầu bài 2.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương chốt kết quả đúng. | - HS đọc câu hỏi.  - HS trả lời.  + Nhân hóa là dùng từ ngữ chỉ người hoặc chỉ đặc điểm, hoạt động của người để gọi hoặc tả đồ vật, cây cối, con vật một cách sinh động, gần gũi.  + Các cách nhân hóa:  Gọi sự vật bằng từ ngữ dùng để gọi người.  Tả sự vật bằng từ ngữ dùng để tả người.  Nói với sự vật như nói với người.  - HS thảo luận nhóm 2  + Các vật được nhân hóa: Mặt Trời, gió, búp bê.  + Cách nhân hóa:  Gọi sự vật bằng từ ngữ dùng để gọi người: ông (Mặt Trời), chị (gió).  Tả sự vật bằng từ ngữ dùng để tả người: ghé, vuốt, nhoẻn miệng cười.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. | |
| **2.3. Hoạt động 3: làm việc cá nhân vào vở.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - GV gợi ý, hướng dẫn HS cách viết:  + Khi ở nhà một mình bạn có buồn không ? Bạn nhỏ đã làm những gì? Qua bài thơ em cảm nhận bạn nhỏ là một người như thế nào?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ và viết đoạn văn vào vở.  - GV thu chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi tìm và viết đúng các từ là danh từ, động từ, tính từ về trường lớp  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Tiết 121 : ÔN TẬP HỌC KÌ I - TIẾT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của học sinh. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 85 - 90 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì I.

- HS nhận biết được ưu điểm và nhược điểm trong đoạn văn đã viết của bản thân, tự sửa được các lỗi về bố cục của bài văn, chính tả, từ ngữu, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, viết hoàn chỉnh đoạn văn về một câu chuyện mình thích.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu nội dung bài văn và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: : Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc, biết yêu quý giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt trong nói và viết từ hay đúng nghĩa

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  ……  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học, đọc diễn cảm trôi chảy; nắm được ưu điểm, khuyết điểm khi viết đoạn văn về một câu chuyện em thích.  - Cách tiến hành: | | |
| **A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**  - GV cho HS luyện đọc các bài đã học, GV chuẩn bị thăm có ghi tên các bài văn, bài thơ để HS bốc thăm.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS luyện đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Trả bài viết:**  **2.1. Hoạt động 1: nghe thầy, cô giáo nhận xét chung về bài làm của cả lớp.**  - GV nhận xét chung về bài làm của HS.  **+** Về nội dung: Đoạn văn có viết đúng đề tài đã chọn hay không? Các ý trong đoạn văn có được lựa chọn phù hợp với đề tài không, có được sắp xếp theo trình tự hợp lí không?  **+** Về hình thức: nhận xét ưu điểm, khuyết điểm về cấu tạo của đoạn văn, cách sử dụng từ, đặt câu, chính tả...  - GV tuyên dương các HS viết hay, có tiến bộ khi viết văn.  - GV đọc 1 – 2 bài văn hay trước lớp. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | |
| **2.2. Hoạt động 2: Sửa bài cùng cả lớp.**  - GV hướng dẫn HS sửa một số lỗi tiêu biểu: lỗi về cấu tạo, lỗi về nội dung, cách dùng từ đặt câu..  - GV lưu ý các lỗi thường gặp:  a. Lỗi về cấu tạo:  + Đoạn văn không có câu chủ đề.  + Câu chủ đề không giới thiệu tên câu chuyện.  + Các câu trong đoạn văn không phù hợp với chủ đề.  + Các câu trong đoạn văn không được sắp xếp theo trình tự hợp lí.  b. Lỗi về nội dung:  + Không giải thích vì sao em thích câu chuyện.  + Có những chi tiết không đúng với nội dung câu chuyện.  + Thể hiện cách hiểu không đúng về ý nghĩa của câu chuyện.  - GV nêu cụ thể lỗi sai từng bài của HS để HS nắm được lỗi sai của mình. | - HS lắng nghe.  - HS quan sát và lắng nghe. | |
| **2.3. HS tự sửa bài.**  - GV trả bài viết cho từng HS.  - GV cho HS xem bài viết và sửa được các lỗi được GV nêu trong bài viết.  - GV yêu cầu HS tự sửa bài viết của mình. GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - GV cho HS làm việc nhóm đôi: đổi bài viết đã được chỉnh sửa, HS tự góp ý lẫn nhau để hoàn thiện bài viết.  - GV gọi một số HS đọc bài văn đã được chỉnh sửa.  - GV gọi HS khác nhận xét bài làm.  - GV nhận xét, chỉnh sửa và tuyên dương. | - HS nhận bài.  - HS đọc bài và xem các lỗi sai trong bài.  - HS chỉnh sửa lại bài viết của mình theo các lỗi GV đã nêu ở trên.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Một số HS đọc.  - HS nhận xét. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: kể lại câu chuyện mình thích cho người thân nghe.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi nói về câu chuyện mình yêu.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi nói về câu chuyện mình yêu thích.  - HS lắng nghe. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Tiết 122 : ÔN TẬP HỌC KÌ I - TIẾT 3**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của học sinh. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 85 - 90 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì I.

- Nghe và kể lại được câu chuyện *Điều ước của vua Mi-đát.* Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Vàng bạc không tạo nên hạnh phúc, lòng tham không tạo nên hạnh phúc. Muốn có cuộc sống hạnh phúc thì phải lao động.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: trong cuộc sống hàng ngày phải biết chăm chỉ làm việc.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc thuộc lòng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết vận dụng theo lời dăn dạy từ những câu thành ngữ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học, đọc diễn cảm trôi chảy.  + Nghe và kể lại được câu chuyện *Điều ước của vua Mi-đát,* hiểu ý nghĩa của câu chuyện.  - Cách tiến hành: | | |
| **A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**  - GV cho HS luyện đọc các bài đã học, GV chuẩn bị thăm có ghi tên các bài văn, bài thơ để HS bốc thăm.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS luyện đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Luyện tập nghe và nói:**  **2.1. Hoạt động 1: nghe và kể lại câu chuyện *Điều ước của vua Mi-đát.* (làm việc nhóm 4)**  - GV cho HS quan sát tranh: tranh vẽ gì?    - GV giới thiệu tên câu chuyện và cho HS xem video câu chuyện *Điều ước của vua Mi-đát.* (xem 3 – 4 lần)  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, dựa vào gợi ý để kể lại câu chuyện.  - GV gợi ý:  + Vua Mi-đát ước muốn điều gì?  + Ban đầu, điều ước ấy mang lại cho nhà vua niềm vui như thế nào?  + Vì sao về sau nhà vua lại cầu xin Thần Đi-ô-ni-dốt lấy lại điều ước?  + Cuối cùng, nhà vua đã hiểu ra điều gì? | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - HS xem video.  - HS lắng nghe gợi ý và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4. | |
| **2.2. Hoạt động 2: HS kể chuyện trước lớp.**  - GV gọi nhiều HS kể lại câu chuyện trước lớp.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét cách kể của HS.  - GV tổ chức cho HS các tổ thi kể chuyện với nhau bằng các hình thức khác nhau: HS đại diện nhóm lên kể, đóng vai …  - GV gọi HS nhận xét và bình chọn tổ thực hiện tốt nhất.  - GV nhận xét và tuyên dương. | - HS tham gia kể lại câu chuyện.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia thi trước lớp.  - HS nhận xét và bình chọn.  - HS lắng nghe. | |
| **2.3. Hoạt động 3: Trao đổi nội dung câu chuyện. (làm việc nhóm đôi)**  - GV cho HS xem lại video câu chuyện.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi về nội dung câu chuyện.  + Câu chuyện “ Điều ước của vua Mi-đát” muốn nói với em điều gì?  + Theo em, muốn có cuộc sống sung sướng chúng ta cần làm gì?  - GV gọi đại diện các nhóm trả lời.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận. | - HS xem video.  - HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ.  + Vàng bạc không tạo nên hạnh phúc.  + Lòng tham của con người không tạo ra hạnh phúc.  + Những mơ ước tham lam không mạng lại hạnh phúc cho con người.  + Muốn có cuộc sống sung sướng thì phải lao động.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: trong cuộc sống hàng ngày phải biết chăm chỉ làm việc, không được sống tham lam.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng cách cho HS chia sẻ về điều ước của mình.  + Nếu có một điều ước, em có ước như vua Mi-đát không? Chia sẻ điều ước của bản thân.  - GV nhận xét và giáo dục HS.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Tiết 123 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 4**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của học sinh. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 85 - 90 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì I.

- Nghe - viết đúng chính tả bài *Những loài cây có chất độc.* Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài chính tả: Cung cấp thông tin về một số loài cây có chất độc để nhắc HS tránh tiếp xúc gần với những loài cây đó.

- Ôn luyện về dấu gạch ngang (dùng để liệt kê).

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: trình bày đúng chính tả, rõ ràng sạch đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, cố gắng luyện đọc, luyện tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  ……  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học, đọc diễn cảm trôi chảy.  + Nghe viết đúng chính tả, trình bày đẹp bài chính tả  - Cách tiến hành: | | |
| **A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**  - GV cho HS luyện đọc các bài đã học, GV chuẩn bị thăm có ghi tên các bài văn, bài thơ để HS bốc thăm.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS luyện đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Nghe - viết: Những loài cây có chất độc.**  - GV gọi HS đọc đoạn viết.  - GV đặt câu hỏi để HS nắm nội dung đoạn viết.  - GV cho HS tìm các từ khó, dễ viết sai.  - GV cho HS luyện viết các từ khó.  - GV đọc 1 lần đoạn văn sẽ viết chính tả cho HS nghe.  - GV nhắc HS các quy tắc khi viết: cách viết hoa, cách trình bày.  - GV đọc tên bài, đọc từng câu/ đọc lại từng vế câu/ cụm từ cho HS viết vào vở.  - GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lại bài viết. Sau đó, HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.  - GV hướng dẫn chữa một sổ bài trên lóp, nhận xét, động viên khen ngợi các em. | - HS đọc đoạn viết.  - HS nêu nội dung đoạn viết: Cung cấp thông tin về một số loài cây có chất độc - HS tìm từ khó dễ viết sai: chất, tiếp xúc, nguy hiểm, trúc đào, dạ lan hương..   * HS luyện viết tiếng khó. * HS lắng nghe. * HS lắng nghe. * HS nghe và viết bài.   - HS soát lỗi  - HS sửa lỗi, lắng nghe. | |
| **C. Trả lời câu hỏi**  - GV gọi HS đọc câu hỏi ở phần C.  - Gọi HS trả lời.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận. | - HS đọc câu hỏi.  - HS trả lời: Dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu các ý liệt kê.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ đẹp của thiên nhiên.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi tìm, nói và viết đúng chính tả về một loài cây được dùng để làm thuốc mà em biết.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**------------------------------------------------------**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Tiết 124 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của học sinh. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 85 - 90 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì I.

- Ôn luyện về chủ ngữ.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, cố gắng luyện đọc, luyện tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát bài Một con vịt hay chú voi con ở bản Đôn… để khởi động bài học.  + Bài hát nhắc đến con vật nào?  Nó có đặc điểm gì?  Em biết gì về con vật đó?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS hát, tham gia trả lời nối tiếp  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học, đọc diễn cảm trôi chảy.  + Ôn luyện về chủ ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**  - GV cho HS luyện đọc các bài đã học, GV chuẩn bị thăm có ghi tên các bài văn, bài thơ để HS bốc thăm.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS luyện đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Luyện từ và câu.**  **2.1. Hoạt động 1: làm việc nhóm đôi.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1/135.  - GV gọi HS nhắc lại chủ ngữ là gì?  - GV nhận xét, hướng dẫn cách làm.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện bài tập 1.  - Gọi đại diện các nhóm trả lời.  - Gọi HS nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét. | - HS đọc yêu cầu.  - HS trả lời:  + Chủ ngữ là một trong hai thành phần chính của câu, chủ ngữ cho biết:  Sự vật được giới thiệu, nhận xét trong câu là ai.  Sự vật được nêu hoạt động trong câu là ai.  Sự vật được miêu tả đặc điểm, trạng thái trong câu là ai.  Chủ ngữ trả lời cho câu hỏi Ai? (Con gì?, Cái gì?).  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ.  a.  **Người phụ nữ ấy** là bà Nguyễn Thị Duệ.  b.  **Thuận** quét luôn nửa sân bên kia.  **Cả mảnh sân** sạch bong.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. | |
| **2.2. Hoạt động 2: làm việc cá nhân vào vở.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2/135.  - GV yêu cầu HS chọn tả 1 bông hoa hoặc 1 cây rau. Hướng dẫn HS cách viết đoạn văn và yêu cầu HS thực hiện yêu cầu bài tập 2.  - GV quan sát, giúp đỡ HS.  - GV thu chấm một số bài.  - Gọi một số HS đọc bài làm của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương những HS làm đúng. | - HS đọc yêu cầu.  HS lắng nghe hướng dẫn, viết đoạn văn vào vở và xác định thành phần chủ ngữ trong các câu.  - HS đọc bài làm.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi đặt câu và tìm ra được chủ ngữ theo chủ đề GV đưa ra.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi.  - HS lắng nghe. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I ( TIẾT 6 – 7 )**

**KIỂM TRA ĐỌC- VIẾT**